TUYÊN BỐ CHUNG
GIỮA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
NGUYỄN TẤN DŨNG
VÀ THỦ TƯỚNG NƯỚC CỘNG HÒA BUN-GA-RI
XÉC-GÂY XTA-NI-SÉP

1. Nhận lời mời của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng nước Cộng hòa Bun-ga-ri Xéc-gây Xta-ni-sép đã thăm chính thức Việt Nam từ ngày 23 đến ngày 25 tháng 11 năm 2006.

2. Trong thời gian ở thăm Việt Nam, Thủ tướng Xéc-gây Xta-ni-sép đã đến chào Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng, thăm một số cơ sở kinh tế, văn hóa ở Thủ đô Hà Nội.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã gặp riêng và hội đàm với Thủ tướng Xéc-gây Xta-ni-sép; tổ chức chiêu đãi trọng thể chào mừng Thủ tướng Xéc-gây Xta-ni-sép và các vị khách quý Bun-ga-ri.

3. Ngài Xéc-gây Xta-ni-sép, Thủ tướng nước Cộng hòa Bun-ga-ri bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về lòng mến khách dành cho Ngài và đoàn đại biểu Bun-ga-ri trong thời gian ở thăm Việt Nam.

4. Trong không khí cởi mở, chân tình và hữu nghị, Thủ tướng hai nước đã tiến hành trao đổi ý kiến về các vấn đề quan hệ song phương cũng như các vấn đề quốc tế mà hai bên cùng quan tâm.

5. Hai bên ghi nhận chuyến thăm này của Thủ tướng nước Cộng hoà Bun-ga-ri sẽ mở ra giai đoạn mới, quan trọng trong quan hệ hai nước, với đặc trưng là quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác cùng có lợi trong nhiều lĩnh vực, trong đó có đối thoại chính trị, hợp tác kinh tế, khoa học – kỹ thuật, trao đổi văn hóa và giáo dục. Hai bên nhất trí cùng phối hợp để tăng cường hơn nữa quan hệ song phương hướng tới thiết lập quan hệ đối tác bền vững giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Bun-ga-ri trong thế kỷ thứ 21, trên cơ sở hiểu biết lẫn nhau, bình đẳng, cùng có lợi, tôn

trọng độc lập và chủ quyền quốc gia. Hai bên có chung quan điểm về việc nước Cộng hòa Bun-ga-ri sắp trở thành thành viên của Liên minh Châu Âu và nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên của ASEAN tạo ra những cơ hội mới để thắt chặt hơn nữa quan hệ song phương.

6. Hai bên hoan nghênh việc trao đổi các chuyến thăm cấp cao, trong đó có các vị đứng đầu Nhà nước, Quốc hội và Chính phủ. Hai bên đánh giá cao kết quả của các chuyến thăm chính thức Bun-ga-ri của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tháng 9 năm 2000 và của Phó Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tháng 10 năm 2005, các chuyến thăm chính thức Việt Nam của Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa Bun-ga-ri năm 2004, cũng như các đoàn cấp Bộ trưởng, đã tạo thêm động lực thúc đẩy hơn nữa quan hệ Việt Nam – Bun-ga-ri. Hai bên nhấn mạnh lại cam kết thúc đẩy đối thoại chính trị giữa hai nước, không chỉ ở cấp song phương mà cả trong khuôn khổ đa phương và trên các diễn đàn quốc tế. Hai bên ghi nhận tầm quan trọng của hợp tác liên Nghị viện và kêu gọi đẩy mạnh hơn nữa trao đổi hợp tác giữa Quốc hội hai nước.

7. Hai bên nhận thấy có những tiềm năng chưa được khai thác trong hợp tác kinh tế giữa hai nước và nhất trí rằng sự hợp tác mạnh mẽ về kinh tế đóng vai trò quan trọng trong quan hệ song phương nhưng mức độ hiện nay còn chưa thỏa đáng. Hai bên cam kết mở rộng và đa dạng hoá hợp tác kinh tế, thương mại và nhất trí phối hợp để đẩy mạnh đầu tư song phương trong các lĩnh vực cùng quan tâm, trong đó có việc thiết lập các công ty liên doanh ở cả hai nước. Vì vậy, hai bên nhấn mạnh cần khuyến khích cộng đồng doanh nghiệp hai nước liên hệ trực tiếp, trong đó có tham dự các triển lãm thương mại ở hai nước.

8. Phía Việt Nam và phía Bun-ga-ri ghi nhận hai nước có tiềm năng lớn về phát triển hợp tác song phương trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, giáo dục và văn hóa. Hai bên bày tỏ quyết tâm tiếp tục có sự hỗ trợ thích đáng và tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực trên để tìm ra các lĩnh vực hợp tác mới và khuyến khích ứng dụng các sản phẩm của nghiên cứu khoa học chung vào mục đích thương mại.

9. Hai bên nhấn mạnh tầm quan trọng của các cơ chế hợp tác hiện có trong quan hệ Việt Nam – Bun-ga-ri (Ủy ban liên Chính phủ về Hợp tác Kinh tế, Khoa học và Công nghệ, Tiểu ban Hỗn hợp về Hợp tác Khoa học - Công nghệ, Tham khảo chính trị giữa hai Bộ Ngoại giao, nhóm Nghị sĩ Hữu nghị Việt Nam – Bun-ga-ri) và nhất trí cùng nhau tăng cường các cơ chế hợp tác hiện có, sử dụng các cơ chế này một cách tối đa để thúc đẩy hơn nữa quan hệ đôi bên cùng có lợi. Hai Thủ tướng bày tỏ sự hài lòng về kết quả phiên họp lần thứ 20 của Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam – Bun-ga-ri về Hợp tác Kinh

tế, Khoa học và Công nghệ tháng 2 năm 2005 tại Xô-phi-a; khẳng định cam kết tiếp tục nỗ lực thúc đẩy thương mại hai chiều và thực hiện thành công các quyết định của Ủy ban liên Chính phủ. Hai bên mong đợi những kết quả cụ thể của phiên họp lần thứ 21 Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam – Bun-ga-ri về Hợp tác Kinh tế, Khoa học và Công nghệ tại Hà Nội năm 2007. Hai bên hài lòng ghi nhận kết quả của diễn đàn doanh nghiệp với đông đảo doanh nghiệp tham dự, được tổ chức tại Hà Nội trong chuyến thăm này.

10. Hai bên nhất trí khai thác khả năng thiết lập liên hệ trực tiếp và hợp tác giữa các đơn vị hành chính trên lãnh thổ của Việt Nam và Bun-ga-ri.

11. Hai bên ghi nhận tầm quan trọng của việc giao lưu văn hóa là điều kiện cơ bản để tăng cường hiểu biết lẫn nhau và khẳng định quan tâm đến nền văn hóa của nhau, trong đó có văn hóa truyền thống và đương đại; nhấn mạnh sẵn sàng thúc đẩy hơn nữa giao lưu trong lĩnh vực này.

12. Hai vị đứng đầu Chính phủ hai nước bày tỏ tin tưởng rằng Hiệp định hợp tác kinh tế giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Bun-ga-ri; Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà Bun-ga-ri về hợp tác trong lĩnh vực du lịch và Kế hoạch Hợp tác trong lĩnh vực Bảo vệ sức khỏe và Y học giữa Bộ Y tế nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Y tế nước Cộng hoà Bun-ga-ri, được ký kết trong chuyến thăm này sẽ thúc đẩy hợp tác đôi bên cùng có lợi trong các lĩnh vực quan trọng trên. Hai bên nhất trí tiếp tục hợp tác để mở rộng và hoàn thiện cơ sở pháp lý cho hợp tác song phương trong nhiều lĩnh vực.

13. Hai bên đã trao đổi về các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm. Hai bên ghi nhận quan hệ hợp tác ở mức cao giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Bun-ga-ri tại Liên hợp quốc và các diễn đàn đa phương khác, điển hình là sự ủng hộ của Bun-ga-ri dành cho việc Việt Nam ứng cử vào vị trí thành viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2008 - 2009 và gia nhập WTO, Việt Nam ủng hộ Bun-ga-ri ứng cử vào ECOSOC nhiệm kỳ 2007 – 2009 và trở thành thành viên của ASEM. Hai bên bày tỏ cam kết sẽ hợp tác hơn nữa trong lĩnh vực này.

14. Phía Việt Nam và phía Bun-ga-ri nhận thấy tầm quan trọng của việc giải quyết các xung đột và khủng hoảng bằng con đường ngoại giao, dựa trên những quy định liên quan của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế. Hai bên nhấn mạnh cần phải tăng cường quyền lực và vai trò của Liên hợp quốc, khuyến khích hợp tác quốc tế trong việc chống khủng bố, không phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, bảo vệ và thúc đẩy quyền con người, giải quyết các vấn đề cấp bách của thế giới hiện đại. Hai bên tái khẳng định quyết

tâm hợp tác tích cực trong khuôn khổ Liên hợp quốc để thúc đẩy hòa bình, phát triển và thịnh vượng quốc tế trong thế kỷ 21. Hai bên nhấn mạnh tầm quan trọng của một tổ chức Liên hợp quốc vững mạnh, dân chủ, thực tế, hiệu quả và nhận thấy cần phải tiếp tục quá trình cải tổ toàn diện Liên hợp quốc phù hợp với Văn kiện Kết quả Hội nghị thượng đỉnh 2005.

15. Phía Việt Nam và phía Bun-ga-ri nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hợp tác chống khủng bố, tội phạm quốc tế có tổ chức, buôn bán ma túy, người và vũ khí, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và các hệ thống phân phát của chúng. Hai bên nhất trí rằng khủng bố quốc tế và tội phạm quốc tế có tổ chức tạo ra mối đe dọa nghiêm trọng đối với hòa bình và an ninh quốc tế, đòi hỏi toàn thể cộng đồng quốc tế phải hành động có phối hợp và cương quyết. Là một nước đã phê chuẩn Hiệp ước Cấm thử Vũ khí hạt nhân toàn diện, Bun-ga-ri hoan nghênh và đánh giá cao việc Việt Nam phê chuẩn Hiệp ước Cấm thử Vũ khí hạt nhân toàn diện (CTBT). Hai bên nhấn mạnh cam kết chống khủng bố dưới mọi hình thức và biểu hiện trong khuôn khổ đa phương, trong đó có Liên hợp quốc, phù hợp với Chiến lược toàn cầu chống khủng bố của Liên hợp quốc, các công ước chống khủng bố hiện có mà hai bên là thành viên và những Nghị quyết liên quan của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Hai bên nhấn mạnh cần phải có những nỗ lực quốc tế hài hoà và có phối hợp hơn nữa để ngăn ngừa nguy cơ phổ biến vũ khí hạt nhân và để tuân thủ những yêu cầu của các dàn xếp quốc tế nhằm đạt được mục tiêu trên.

16. Hai bên bày tỏ quan ngại trước những diễn biến gần đây xung quanh vấn đề hạt nhân của Cộng hoà dân chủ nhân dân Triều Tiên. Việt Nam và Bun-ga-ri hoan nghênh nỗ lực nối lại đàm phán 6 bên và tìm giải pháp thỏa đáng cho vấn đề hạt nhân trên bán đảo Triều Tiên.

17. Phía Việt Nam đánh giá cao chính sách đối ngoại mang tính xây dựng của Cộng hòa Bun-ga-ri, với tư cách là một nước sắp gia nhập EU, ngày càng hội nhập sâu rộng vào các thể chế khu vực và quốc tế cũng như vai trò là một nhân tố ổn định tại khu vực Đông Nam Âu với các nỗ lực thúc đẩy hợp tác nhiều mặt trong khu vực.

18. Phía Bun-ga-ri đánh giá cao chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa và đa phương hóa của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các nỗ lực và đóng góp của Việt Nam cho hòa bình, an ninh và ổn định tại khu vực Đông Nam Á và xét rộng hơn với tư cách là một thành viên của ASEAN và Phong trào Không liên kết. Một minh chứng nữa cho vai trò tích cực và xây dựng của Việt Nam là thành công của Hội nghị Cấp cao ASEM-5 được tổ chức tại Hà Nội tháng 10 năm 2004 cũng như của Hội nghị Cấp cao APEC tháng 11 năm 2006.

19. Thay mặt Tổng thống và Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa Bun-ga-ri, Thủ tướng Xéc-gây Xta-ni-sép đã chuyển lời mời Ngài Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Ngài Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thăm Bun-ga-ri. Thủ tướng nước Cộng hòa Bun-ga-ri Xéc-gây Xta-ni-sép đã mời Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng thăm chính thức nước Cộng hòa Bun-ga-ri. Phía Việt Nam đã vui vẻ nhận lời. Thời gian của các chuyến thăm sẽ được thu xếp qua đường ngoại giao.

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2006

NGUYỄN TẤN DŨNG	**XÉC-GÂY XTA-NI-SÉP**
Thủ tướng Chính phủ	**Thủ tướng**
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	**nước Cộng hòa Bun-ga-ri**

СЪВМЕСТНА ДЕКЛАРАЦИЯ
МЕЖДУ МИНИСТЪР–ПРЕДСЕДАТЕЛЯ
НА СОЦИАЛИСТИЧЕСКА РЕПУБЛИКА ВИЕТНАМ
Г-Н НГУЕН ТАН ЗУНГ
И МИНИСТЪР–ПРЕДСЕДАТЕЛЯ НА РЕПУБЛИКА БЪЛГАРИЯ
Г-Н СЕРГЕЙ СТАНИШЕВ

1. По покана на г-н Нгуен Тан Зунг, министър-председател на Социалистическа Република Виетнам, г-н Сергей Станишев, министър-председател на Република България направи официално посещение в Социалистическа Република Виетнам на 23–25 ноември 2006 г.

2. По време на посещението си във Виетнам министър-председателят г-н Сергей Станишев бе приет от генералния секретар на Виетнамската комунистическа партия Нонг Дък Ман, от президента Нгуен Мин Чиет, от председателя на Националното събрание Нгуен Фу Чонг, и посети редица икономически и социални обекти в Ханой.

Двамата министър-председатели проведоха среща на "четири очи" и пленарни разговори. Министър-председателят Нгуен Тан Зунг даде също тържествена вечеря в чест на министър-председателя г-н Сергей Станишев и изтъкнатите гости от България.

3. Министър-председателят на Република България г-н Сергей Станишев изказа сърдечна благодарност на министър-председателя на Социалистическа Република Виетнам за топлото гостоприемство, оказано на него и на придружаващата го делегация по време на посещението във Виетнам.

4. Двамата министър-председатели обмениха мнения по въпроси на двустранните отношения, както и по международни въпроси от общ интерес, в атмосфера на приятелство, откритост и искреност.

5. Двете страни отбелязаха, че настоящото посещение на министър-председателя на Република България ще постави началото на нов и важен етап в развитието на двустранните отношения, характеризиращи се с традиционно приятелство и взаимоизгодно сътрудничество в редица области, включително политически диалог, икономическо, научно и технологично сътрудничество, културен и образователен обмен, и др. Двете страни се договориха да работят съвместно за по-нататъшно активизиране на двустранните отношения в посока на установяване на стабилно партньорство между Социалистическа Република Виетнам и Република България през 21-и век, основаващо се на

взаимно разбирателство, равенство и взаимна изгода, на уважение на националната независимост и суверенитет. Те споделиха виждането, че членството на Социалистическа Република Виетнам в АСЕАН и предстоящото присъединяване на Република България към Европейския съюз предоставят нови възможности за по-тясно двустранно сътрудничество.

6. Министър-председателите приветстваха размяната на визити на високо равнище, включително на равнище държавен глава, председател на парламента и ръководител на правителство. Те оцениха високо резултатите от официалните посещения на министър-председателя на Социалистическа Република Виетнам през септември 2000 г. и на вицепрезидента на Социалистическа Република Виетнам през октомври 2005 г. в България, и на председателя на Народното събрание на Република България през 2004 г., както и посещенията на ниво министри във Виетнам, които дадоха нов силен тласък за развитието на българо-виетнамските връзки. Двете страни заявиха своята решимост да работят за активизиране на политическия диалог между двете държави не само на двустранна основа, но и на многостранна основа и на различни международни форуми. Те подчертаха важността на сътрудничеството между парламентите и се обявиха за по-нататъшно активизиране на двустранния парламентарен обмен.

7. Двете страни подчертаха наличието на неоползотворен потенциал в областта на двустранното икономическо сътрудничество. Споделяйки виждането, че здравите икономически връзки са важни за цялостното развитие на двустранните отношения и че на настоящия етап тяхното състояние е незадоволително, те изразиха решимостта си да разширяват и да диверсифицират търговското и икономическо сътрудничество и се договориха да работят съвместно за стимулиране на двустранни инвестиции в различни области от взаимен интерес, включително чрез създаване на смесени предприятия в двете страни. Във връзка с това бе подчертано, че следва да бъде стимулирано установяването на директни контакти между деловите среди в двете страни, включително чрез участие в търговски изложения в двете страни.

8. Виетнам и България констатираха наличието на значителен потенциал за развитие на двустранното сътрудничество в областта на науката и технологиите, образованието и културата. Те изразиха своята решимост да продължат да оказват необходимата помощ и да разширяват сътрудничеството в горепосочените области, да набелязват нови области на сътрудничество и да поощряват пазарното приложение на съвместните научни разработки.

9. Двамата министър-председатели подчертаха значението на вече изградената институционална рамка на българо-виетнамските отношения (Смесена комисия за икономическо и научно-техническо сътрудничество, Съвместен подкомитет за научно и технологично сътрудничество,

консултации между Министерствата на външните работи, парламентарни групи за българо-виетнамско приятелство и др.), и се договориха да работят съвместно за укрепване на съществуващите механизми на сътрудничество и да ги използват в максимална степен за по-нататъшното разширяване на взаимоизгодните двустранни отношения. Те изразиха задоволство от резултатите от 20-та сесия на българо-виетнамската Смесена комисия за икономическо и научно-техническо сътрудничество, проведена през февруари 2005 г. в София, и потвърдиха решимостта си да предприемат допълнителни стъпки за значително увеличаване на двустранния стокообмен с оглед успешно изпълнение на решенията на Смесената комисия. Двете страни очакват положителни резултати от следващата 21-а сесия на виетнамско-българската Смесена комисия за икономическо и научно-техническо сътрудничество, която ще се проведе в Ханой през 2007 г. Двамата министър-председатели отбелязаха със задоволство широкото участие от двете страни на проведения в Ханой по време на посещението бизнес форум.

10. Двете страни се договориха да проучат възможностите за установяване на директни контакти и сътрудничество между български и виетнамски териториални административни единици.

11. Отбелязвайки значението на културния обмен като основна предпоставка за насърчаване на взаимното разбирателство, двете страни потвърдиха интереса си към културата на съответната страна, както традиционна, така и съвременна, и изтъкнаха желанието си за активизиране на обмена в тази област.

12. Двамата правителствени ръководители изразиха увереност, че Споразумението за икономическо сътрудничество между правителството на Социалистическа Република Виетнам и правителството на Република България, Споразумението между правителството на Социалистическа Република Виетнам и правителството на Република България за сътрудничество в областта на туризма, и Планът за сътрудничество в областта на здравеопазването между Министерството на здравеопазването на Социалистическа Република Виетнам и Министерството на здравеопазването на Република България, подписани по време на настоящото посещение, ще стимулират взаимноизгодното двустранно сътрудничество в тези важни области. Те се договориха да продължат да работят съвместно за по-нататъшно разширяване и осъвременяване на съществуващата правна основа на двустранното сътрудничество в различните области.

13. Министър-председателите обмениха мнения по регионални и международни въпроси от взаимен интерес. Те отбелязаха високата степен на взаимодействие и сътрудничество между Социалистическа Република Виетнам и Република България в ООН и на други международни форуми, ярки примери за което са българската подкрепа на кандидатурата на Виетнам за непостоянен член на Съвета за сигурност на ООН за периода 2008-2009 г. и

за присъединяването на страната към СТО, както и виетнамската подкрепа на кандидатурата на България за членство в ИКОСОС за периода 2007–2009 г. и на членството на България в АСЕМ. Двете страни изразиха решимостта си да продължат да си сътрудничат в тази област.

14. Виетнамската и българската страна подчертаха значението на решаването на конфликти и кризи чрез средствата на дипломацията на основата на Устава на ООН и на международното право. Те подчертаха необходимостта за засилване на ролята на ООН в подкрепа на международното сътрудничество, в борбата срещу международния тероризъм, неразпространението на оръжия за масово унищожаване, за защита и съблюдаване на правата на човека, и за решаване на други неотложни проблеми на съвременния свят. Те потвърдиха решимостта си да си сътрудничат активно в рамките на ООН за укрепване на международния мир, развитие и просперитет през 21-и век. Двамата министър-председатели подчертаха значението на силна, демократична и ефективна ООН и потвърдиха необходимостта от продължаване на процеса на всеобхватна реформа на ООН в съответствие с решенията на Заключителния документ на Срещата на най-високо равнища на ООН през 2005 г.

15. Виетнам и България подчертаха значението на сътрудничеството в борбата срещу тероризма, международната организирана престъпност и трафика на наркотици, хора и оръжия, и на борбата срещу разпространението на оръжия за масово унищожаване и на средствата за доставка. Те изразиха общото си становище, че международният тероризъм и организираната престъпност представляват сериозна заплаха за международния мир и сигурност и изискват координирани и решителни действия от цялата международна общност. Като страна ратифицирала Договора за всеобща забрана на ядрените опити, България приветства и високо оценява ратифицирането на Договора от Виетнам. Двете страни потвърдиха своята решимост за борба срещу тероризма във всичките му форми и проявления в рамките на международните механизми, включително в ООН, и в съответствие с Глобалната антитерористична стратегия на ООН, на основата на съществуващите антитерористични договори, по които Виетнам и България са страни, като и на съответните резолюции на СС на ООН. Двете страни подчертаха необходимостта от по-координирани и целенасочени международни усилия за предотвратяване на опасността от разпространение на ядреното оръжие и от спазване на изискванията на съответните международни договорености в тази насока.

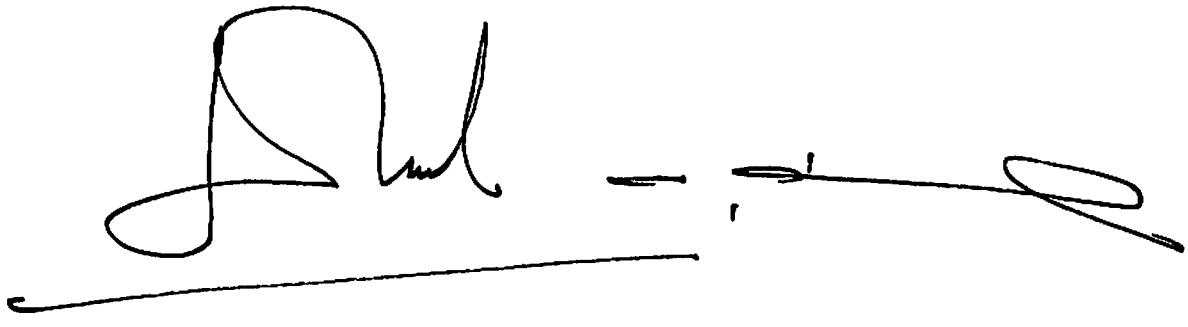
16. Двете страни изразиха загрижеността си във връзка с последните развития, свързани с ядрения проблем на КНДР. Виетнам и България приветствуваха усилията за възобновяване на шестстранните преговори с цел намиране на задоволително решение на ядрения проблем на Корейския полуостров.

17. Българската страна високо оцени външната политика на независимост, опора на собствените сили, многостранност и диверсификация на Социалистическа Република Виетнам, включително усилията на страната за поддържане и укрепване на мира, сигурността и стабилността в Югоизточна Азия, и в по-широк аспект като член на АСЕАН и на Движението на необвързаните страни. Друго доказателство за активната и конструктивна роля на Виетнам е успешно проведената през октомври 2004 г. в Ханой Пета среща на върха на АСЕМ, както и на срещата на върха на АПЕК през ноември 2006 г.

18. Виетнамската страна оцени високо конструктивната външна политика на Република България, която доказа своята нарастваща широка интеграция в регионалните и международни институции като присъединяваща се към Европейския съюз страна, както и ролята й на фактор на стабилност в Югоизточна Европа и усилията на България да стимулира многостранното регионално сътрудничество.

19. Министър-председателят на Република България г-н Сергей Станишев отправи покана до г-н Нгуен Мин Чиет, президент на Социалистическа Република Виетнам, до г-н Нгуен Фу Чонг, председател на Националното събрание на Социалистическа Република Виетнам, от името на техните български колеги за посещения в България. Той покани г-н Нгуен Тан Зунг, министър-председател на Социалистическа Република Виетнам, да направи официално посещение в Република България. Поканите бяха приети със задоволство. Датите на посещенията ще бъдат договорени по дипломатически път.

Ханой, 23 ноември 2006 г.



Нгуен Тан Зунг
Министър-председател на
Социалистическа Република Виетнам

Сергей Станишев
Министър-председател на
Република България

JOINT DECLARATION
BETWEEN THE PRIME MINISTER OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM NGUYEN TAN DUNG AND THE PRIME MINISTER OF THE REPUBLIC OF BULGARIA SERGEI STANISHEV

---

1. At the invitation of Mr. Nguyen Tan Dung, Prime Minister of the Socialist Republic of Vietnam, Mr. Sergei Stanishev, Prime Minister of the Republic of Bulgaria, paid an official visit to the Socialist Republic of Vietnam on 23-25 November, 2006.

2. During his stay in Vietnam, the Prime Minister Sergei Stanishev paid courtesy calls on General Secretary of the Communist Party of Vietnam Nong Duc Manh, President of State Nguyen Minh Triet, Chairman of the National Assembly Nguyen Phu Trong and visited a number of economic and social establishments in Hanoi Capital.

The two Prime Ministers had a private meeting and held delegation level talks. Prime Minister Nguyen Tan Dung also hosted a solemn dinner to welcome Prime Minister Sergei Stanishev and distinguished guests from Bulgaria.

3. The Prime Minister of the Republic of Bulgaria Mr. Sergei Stanishev expressed his sincere gratitude to the Prime Minister of the Socialist Republic of Vietnam for the warm hospitality extended to him and to the accompanying Bulgarian delegation during their stay in Vietnam.

4. In a friendly, open and sincere atmosphere, the two Prime Ministers exchanged views on the bilateral relationship as well as international issues of mutual concern.

5. Both sides noted that the present visit of the Prime Minister of the Republic of Bulgaria will initiate a new and important phase in the bilateral relations, characterized by traditional friendship and mutually beneficial cooperation in a wide range of areas, including political dialogue, economic, scientific and technological cooperation, cultural and educational exchange, etc. Both sides agreed to work together for further enhancement of bilateral relationship towards establishing steady partnership between the Socialist Republic of Vietnam and the Republic of Bulgaria in the 21st century, based

on mutual understanding, equality and mutual benefits, respect for national idependence and sovereignty. They shared the view that the forthcoming accession of the Republic of Bulgaria to the European Union and the Socialist Republic of Vietnam's membership in ASEAN provide new opportunities for closer bilateral cooperation.

6. The Prime Ministers welcomed the exchange of high-level bilateral visits, including at the level of Head of State, Chairman of the National Assembly and Head of Government. They expressed their high appreciation of the outcome of the official visits of the Prime Minister of the Socialist Republic of Vietnam in September 2000 and of the Vice President of the Socialist Republic of Vietnam in October 2005 to Bulgaria, and of the Chairman of the National Assembly of the Republic of Bulgaria in 2004 as well as ministerial level visits to Vietnam, which provided yet another strong impetus to Vietnamese - Bulgarian ties. Both sides reiterated their commitment to enhance the political dialogue between the two countries not only at bilateral level, but also within multilateral frameworks and at various international fora. They noted the importance of the Inter-Parliamentary cooperation and called for further intensification of the bilateral parliamentary exchanges.

7. Both sides noted the untapped potential for bilateral economic cooperation. Sharing the view that strong economic ties are important for the overall bilateral relations and that at the present stage their level is far from satisfactory, they expressed their commitment to expand and diversify trade and economic cooperation, and agreed to work together for enhancing bilateral investments in various sectors of mutual interest, including through setting up joint ventures in both countries. Consequently, it was emphasized that the business circles of the two countries should be encouraged to establish direct contacts, including through participation in trade/commercial exhibitions in both countries.

8. Vietnam and Bulgaria acknowledged the significant potential for development of bilateral cooperation in the field of science and technology, education and culture. They expressed their determination to continue to provide relevant support and enhance collaboration in the above mentioned fields to identify new areas for cooperation and to promote the commercial use of products of the joint scientific research.

9. The Prime Ministers underlined the importance of the already established institutional framework of Vietnamese - Bulgarian relations (Joint Commission for Economic, Scientific and Technical Cooperation, Joint Sub-Committee for Scientific and Technological Cooperation, Foreign Ministries

consultations, Parliamentarian Groups for Vietnamese - Bulgarian Friendship, etc.), and agreed to work together to strengthen the existing mechanisms of cooperation and utilise them to the full for the further enhancement of the mutually beneficial bilateral relations. They expressed their satisfaction with the results of the 20th session of the Vietnamese - Bulgarian Joint Commission for Economic, Scientific and Technical Cooperation, held in February 2005 in Sofia, and reaffirmed their commitment to undertake further steps to boost two-way trade, working towards successful fulfillment of the Joint Commission's decisions. Consequently, both sides are looking forward to tangible results from the next 21st Session of the Vietnamese – Bulgarian Joint Commision for Economic, Scientific and Technical Cooperation to be held in Hanoi in 2007. The Prime Ministers noted with satisfaction the widely attended business forum, held in Hanoi during the current visit.

10. Both sides agreed to explore the possibilities for establishing direct contacts and cooperation between the respective Vietnamese and Bulgarian territorial administrative units.

11. Recognizing the significance of cultural exchange as a basic prerequisite for promoting mutual understanding, both sides reconfirmed their interest in each other's culture, both traditional and contemporary, and emphasized their willingness to further enhance exchanges in this area.

12. The Heads of Government expressed their confidence that the Agreement on Economic Cooperation between the Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Republic of Bulgaria, the Agreement between the Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Republic of Bulgaria on cooperation in the field of tourism, and the Plan for Cooperation in the field of Health between the Ministry of Health of the Socialist Republic of Vietnam and the Ministry of Health of the Republic of Bulgaria, signed during the current visit, will enhance the mutually beneficial bilateral cooperation in these important areas. They agreed to continue to work together for further expanding and updating the existing legal basis for bilateral cooperation in various fields.

13. The Prime Ministers exchanged views on regional and international issues of mutual interest. They noted the high level of interaction and cooperation between the Socialist Republic of Vietnam and the Republic of Bulgaria at the UN and other multilateral fora, remarkable examples of which are Bulgaria's support for Vietnam's non-permanent membership in the UN Security Council for the period 2008-2009 and its accession to WTO, and Vietnam's support for Bulgaria's candidature for ECOSOC membership for

the period 2007-2009, as well as for Bulgaria's membership in ASEM. Both sides expressed their commitment to further cooperate in this field.

14. The Vietnamese and the Bulgarian side noted the importance of settlement of conflicts and crises by diplomatic means, based on the relevant UN Charter provisions and international law. They stressed the need to strengthen the authority and the role of the UN in promoting international cooperation, the fight against international terrorism, non-proliferation of weapons of mass destruction, protection and promotion of human rights, and in resolving other pressing problems of the modern world. They reaffirmed their determination to actively cooperate within the framework of the United Nations for the promotion of international peace, development and prosperity in the 21st century. The Prime Ministers underlined the importance of a strong, democratic, effective and efficient United Nations Organisation and recognized the need to continue the process of comprehensive UN reform in line with the 2005 Summit Outcome Document.

15. Both Vietnam and Bulgaria emphasized the importance of cooperation in countering terrorism, international organized crime and trafficking in drugs, human beings and weapons and in combating proliferation of weapons of mass destruction and their delivery systems. They agreed that international terrorism and organized crime pose a serious threat to international peace and security, demanding a coordinated and resolute action by the entire international community. As a country which has ratified the Comprehensive Test Ban Treaty (CTBT), Bulgaria welcomed and highly appreciated Vietnam's ratification of the CTBT. Both sides stressed their commitment to combating terrorism in all its forms and manifestations within the multilateral framework, including the UN, and in compliance with the United Nations Global Counter-Terrorism Strategy, the existing counter-terrorism conventions to which both sides are parties and relevant UN Security Council resolutions. Vietnam and Bulgaria stressed the need for more coordinated and concerted international efforts to prevent the risk of nuclear proliferation and to comply with the requirements of the respective international arrangements to this end.

16. The two sides expressed concerns over the recent developments related to the nuclear issue of the Democratic People's Republic of Korea (DPRK). Vietnam and Bulgaria welcomed the efforts to resume the six-party talks and work out a satisfactory solution to the nuclear issue in the Korean Peninsula.

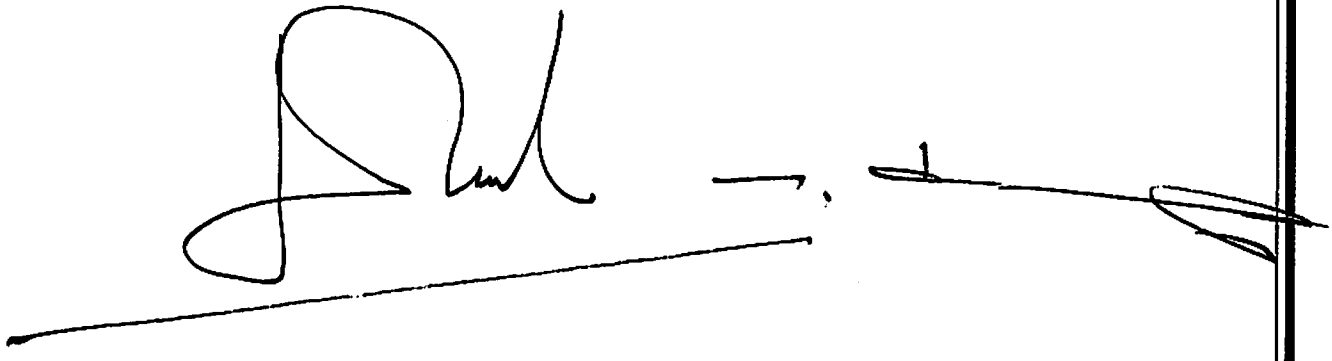
17. The Vietnamese side highly appreciated the constructive foreign policy of the Republic of Bulgaria, which proved its increasingly deeper and broader

integration into regional and international institutions as an EU-acceding country, as well as its role as a factor of stability in South East Europe, and its efforts to promote multifaceted regional cooperation.

18. The Bulgarian side highly valued the foreign policy of independence, self-reliance, multilateralisation and diversification of the Socialist Republic of Vietnam, including its efforts in maintaining and strengthening peace, security and stability in the South East Asian region, and in broader aspect, as a member of ASEAN and the Non Alignement Movement. Further evidence of Vietnam's active and constructive role was the successful outcome of the Hanoi-held October 2004 5th ASEM summit, as well as of the APEC summit in November 2006.

19. The Prime Minister of the Republic of Bulgaria Mr.Sergei Stanishev extended an invitation to Mr. Nguyen Minh Triet, President of the Socialist Republic of Vietnam, and to Mr. Nguyen Phu Trong, Chairman of the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam, on behalf of their Bulgarian counterparts to visit Bulgaria. He invited Mr. Nguyen Tan Dung, Prime Minister of the Socialist Republic of Vietnam, to pay an official visit to the Republic of Bulgaria. The invitations were accepted with pleasure. The dates of the visits will be arranged through diplomatic channels.

Hanoi, November 23, 2006



NGUYEN TAN DUNG
Prime Minister
of the Socialist Republic of Vietnam

SERGEI STANISHEV
Prime Minister
of the Republic of Bulgaria